PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC Môn: Tin học - Lớp 7 Tuần: 26

ÔN TẬP

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức: Học sinh được củng cố và khắc sâu các kiến thức đã học:

- Định dạng phông chữ, cỡ chữ và kiểu chữ, màu chữ, chọn màu nền, căn lề trong ô tính.

- Điều chỉnh trang in bằng cách di chuyển dấu ngắt trang, đặt lề và hướng giấy in.

2. Năng lực:

2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Luôn học hỏi và tự tìm tòi các dạng thông tin trên máy tính

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Tham gia các hoạt động nhóm, giải quyết vấn đề giáo viên đặt ra.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sáng tạo và xử lí tốt trong mọi tình huống được đặt ra trong tiết học.

2.2. Năng lực đặc thù:

- Thực hiện thao tác định dạng trang tính: thay đổi phông chữ, cỡ chữ, màu chữ, căn chỉnh.

- Rèn kỹ năng thao tác nhanh với trang tính, tính thẩm mỹ khi trang trí.

- Biết cách xem trước khi in.

- Biết cách điều chỉnh ngắt trang.

3. Phẩm chất:

- Yêu thích môn học, tác phong làm việc nghiêm túc, cẩn thận và tinh thần làm việc theo nhóm.

- Nghiêm túc khi học và làm việc trên máy tính, có ý thức sử dụng máy tính đúng mục đích.

- Nâng cao ý thức và lòng say mê học tập môn học.

II. KIẾN THỨC CƠ BẢN

HƯỚNG DÃN	NỘI DUNG
HỌC SINH TỰ HỌC.	NỘI DUNG GHI BÀI, HỌC SINH CHÉP VÀO VỞ.
*Chuyển giao nhiệm vụ	<u>I/ Ôn tập lý thuyết:</u>
học tập	<u>Bài 1: Trắc nghiệm:</u>

GV lần lượt chiếu các câu hỏi trắc nghiệm, yêu cầu HS suy nghĩ trả lời tại chỗ.	Tìm câu trả lời đúng:				
	<u>Câu 1:</u> Trong Excel để định dạng ký tự nghiêng ta dùng:				
*Thực hiện nhiệm vụ học	A. I B. U				
tập	C. B D. ダ				
HS suy nghĩ trả lời (theo cá nhân hoặc có thể trao đổi với bạn cùng bàn).	Câu 2: Để căn thẳng lề trái ô, ta chọn nút lệnh:				
	A. E B. E				
	C. Nút 🔳 D. Nút 🖻				
	Câu 3: Nút lệnh nào dùng để kẻ đường biên cho ô tính				
	A. B.				
	C				
	<u>Câu 4:</u> Trong ô A1 có nội dung "Bảng điểm lớp 7A". Để căn				
	chỉnh nội dung này vào giữa bảng điêm (Giữa các cột từ A đên G). Sau khi chọn các ô từ A1 đến G1, em sẽ nháy chuột vào nút lệnh nào trong các nút lệnh sau?				
	A. B . E				
	C. 📃 D. 🔤				
	<u>Câu 5:</u> Ô A1 có số 1.753. Sau khi chọn ô A1, nháy chuột 1				
	lần vào nút ² . Kết quả hiển thị ở ô A1 là:				
	A. 1.753 B. 1.75				
	C. 1.76 D. Một kết quả khác				
	<u>Câu 6</u> : Để điều chỉnh ngắt trang, trên dải lệnh View em sử dụng lệnh:				
	A. Page B. Print Preview				
	C. Print D. Save				
	<u>Câu 7</u> . Để in văn bản, em sử dụng nút lệnh:				
	A. File / print B. File / New C.File / save D. File / open				

<u>Câu 8</u> . Để thay đổi lề trái của trang in, trong hộp thoại Page setup mở trang Margins sau đó thay đổi số trong ô:					
A. Top D. I	B. Bottom	C.	Right		
<u>Câu 9</u> . Để hiển thị trang tính ở chế độ bình thường, trên dải lệnh View em sử dụng lệnh:					
A. Norm Save D. I	nal B. Pa Print	ge layout	C.		
<u>Câu 10</u> . Để thay đổi lề trên của trang in, trong hộp thoại Page setup mở trang Margins sau đó thay đổi số trong ô:					
A. Top D. I	B. Bottom	C.	Right		
<u>Câu 11:</u> Để tô m dụng nút lệnh:	àu chữ trong ô tính, tr	rên dải lệnh Hom	e em sử		
A. 🚄	В. 🔺				
C.	D.				
C. Nút 噕	D. Nút 🖄				
<u>Câu 12</u> . Để <i>tô n</i> dụng nút lệnh:	<i>nàu nền</i> cho ô tính, tr	ên dải lệnh Home	e em sử		
A. Arial T.	B. 🔺 -	C.	12 💌		
<u>Câu</u> 13. Để <i>thay</i> em sử dụng nút l	<i>v đổi cỡ chữ</i> trên bảng lệnh nào:	tính, trên dải lện	n Home		
A. 📥 • D. 🔛	B. Arial	C. 11 •			

III. BÀI GHI:

IV. LUYỆN TẬP: